

Số: /SGDDT-GDTrH

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2022

V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra
cuối kì II năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Phòng giáo dục và đào tạo các quận, huyện;
- Trường trung học phổ thông và trường trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, Công văn số 2649/SGDDT-GDTrH ngày 09/9/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022 và hướng dẫn chuyên môn của các bộ môn, Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì II cấp THCS và cấp THPT năm học 2021-2022 như sau:

1. Đối với các môn Sở GDĐT ra đề kiểm tra

a) Môn và thời gian kiểm tra

- Lớp 9: kiểm tra 08 môn học. Trong đó, Ngữ văn, Toán: 90 phút/môn; Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí và tiếng Anh: 45 phút/môn (Lịch kiểm tra tại Phụ lục I);

- Lớp 12: kiểm tra 09 môn học. Trong đó, Ngữ văn, Toán: 90 phút/môn; Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân và tiếng Anh: 45 phút/môn (Lịch kiểm tra tại Phụ lục II).

b) Hình thức kiểm tra

- Lớp 9:

+ Kiểm tra theo hình thức tự luận;

+ Môn tiếng Anh, đề kiểm tra chung cho tất cả học sinh theo chương trình tiếng Anh 10 năm với hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận;

+ Môn Ngữ văn, đề kiểm tra gồm 3 câu: Đọc hiểu (2,0 điểm), Nghị luận xã hội (3,0 điểm), Nghị luận văn học (5,0 điểm).

- Lớp 12:

+ Các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân và tiếng Anh kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm và tự luận. Câu hỏi được biên soạn theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra đã được tập huấn theo Kế hoạch số

240/KH-SGDĐT ngày 21/01/2021 của Sở GDĐT về việc tập huấn hướng dẫn xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THPT;

Đối với môn tiếng Anh, học sinh học chương trình 7 năm và 10 năm đều kiểm tra theo đề chung; không tổ chức kiểm tra kỹ năng nghe, nói. Các trường tổ chức đánh giá kỹ năng nghe, nói trong các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên;

+ Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra đã được tập huấn theo Kế hoạch số 240/KH-SGDĐT.

Lưu ý:

+ Các bài kiểm tra trắc nghiệm, học sinh làm bài trên Phiếu trả lời trắc nghiệm theo mẫu của Bộ GDĐT và được chấm trên máy chấm chuyên dụng, các trường hướng dẫn học sinh cách làm bài trên Phiếu trả lời trắc nghiệm. Các trường THPT đánh số báo danh cho học sinh gồm 06 chữ số, trong đó 02 số đầu là mã đơn vị (Phụ lục 3), 04 chữ số tiếp theo bắt đầu từ 0001, 0002,... cho đến hết số học sinh cuối cùng của đơn vị. Các trường lập danh sách trên Excel theo mẫu tại Phụ lục 4 gửi về Sở GDĐT trước ngày tổ chức kiểm tra qua email: phongtktd.sodanang@moet.edu.vn để phục vụ cho việc chấm điểm, thống kê số liệu và trả kết quả cho các trường.

+ Các phần tự luận của mỗi môn kiểm tra lớp 12, học sinh làm bài trên giấy thi do học sinh/trường chuẩn bị theo mẫu chung của trường. Nhà trường tổ chức chấm phần tự luận của học sinh theo hướng dẫn chấm của Sở GDĐT.

2. Đối với các môn Sở GDĐT không ra đề kiểm tra

Phòng GDĐT và trường trực thuộc có cấp THCS chỉ đạo việc kiểm tra các môn còn lại của lớp 9 và các môn của lớp 6, 7, 8. Trường THPT và trường trực thuộc có cấp THPT ra đề kiểm tra các môn còn lại của lớp 12 và các môn lớp 10, 11. Trong đó, lưu ý các nội dung sau:

a) Hình thức và thời gian tổ chức

- Hình thức: trực tiếp, trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến;
- Thời gian: do các đơn vị, trường học quy định trong khoảng thời gian như sau:

+ Các môn lớp 9 và 12 Sở GDĐT không ra đề: từ ngày 18/4/2022 đến ngày 23/4/2022;

+ Các lớp còn lại: từ ngày 04-11/5/2022.

Lưu ý: Thời gian tổ chức cần phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị, trường học, tránh gây áp lực cho học sinh, không bố trí quá 02 môn kiểm tra trong 01 buổi/lớp.

b) Hình thức và thời gian làm bài kiểm tra

- Hình thức:

+ Bài kiểm tra: tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận theo tỉ lệ phù hợp;

+ Bài thực hành, dự án học tập: phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi giao cho học sinh thực hiện.

- Thời gian:

+ Đối với lớp 6: căn cứ khoản 1 Điều 7 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

+ Đối với từ lớp 7 đến lớp 12: căn cứ mục b khoản 1 Điều 7 Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

3. Nội dung, yêu cầu của đề kiểm tra

a) Nội dung kiểm tra theo đề của Sở dành cho lớp 9 và 12: thuộc chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ đầu học kì II đến hết tuần 30 theo tài liệu phân phối chương trình tham khảo của Sở GDĐT kèm theo Công văn số 3296/SGDĐT-GDTrH ngày 08/11/2021 về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình chi tiết các môn học lớp 9 và 12 từ năm học 2021-2022.

b) Nội dung kiểm tra theo đề của Phòng, Trường dành cho các khối lớp còn lại: thuộc chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ đầu học kì II đến trước thời điểm tổ chức kiểm tra 01 tuần.

c) Yêu cầu của đề kiểm tra

- Kiểm tra những kiến thức trọng tâm và kĩ năng vận dụng những kiến thức đã học giải quyết các tình huống gắn với thực tế cuộc sống đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; phù hợp với định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá của Bộ GDĐT; phân loại được trình độ học sinh;

- Bám sát nội dung Chương trình giáo dục phổ thông đã được điều chỉnh tại Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch COVID-19 năm học 2021-2022;

- Đối với các môn Khoa học xã hội như: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân cần coi trọng đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng tăng cường kiểm tra việc vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu học sinh chỉ ghi nhớ máy móc. Lưu ý: việc ra đề kiểm tra tránh những nội dung thiếu chính xác, thiếu nguồn gốc hợp pháp, không phù hợp lứa tuổi và những vấn đề nhạy cảm,...;

- Đối với cấp THPT, câu hỏi được biên soạn theo bảng đặc tả và ma trận đề kiểm tra đã được tập huấn tại Kế hoạch số 240/KH-SGDĐT ngày 21/01/2021 của Sở GDĐT về việc tập huấn hướng dẫn xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THPT;

- Đối với môn tiếng Nhật, tiếng Pháp (*chương trình song ngữ, tăng cường và ngoại ngữ 1, 2, chuyên*), các trường ra đề kiểm tra với hình thức trắc nghiệm và tự luận theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra đã được tập huấn theo Kế hoạch số

240/KH-SGDĐT. Việc kiểm tra tiếng Đức, tiếng Hàn được thực hiện như kiểm tra cuối kì I năm học 2021-2022.

4. Quy trình tổ chức kiểm tra

a) Hiệu trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn tổ chức kiểm tra. Thủ trưởng đơn vị phải ban hành các quyết định thành lập hội đồng kiểm tra cuối kì, Ban ra đề và phản biện đề kiểm tra, Ban/Tổ in sao đề kiểm tra, Ban coi kiểm tra, Ban chấm bài kiểm tra. Trước mỗi buổi kiểm tra, họp Ban coi kiểm tra để phổ biến nội quy và những việc cần làm, lập biên bản xác nhận tình trạng niêm phong của các bì đựng đề, phân công công việc cho từng thành viên của hội đồng, ban... Trong quá trình tổ chức kiểm tra cuối kì, các phòng GDĐT, các trường THPT, trường trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định, văn bản hướng dẫn về bảo mật biên soạn, in sao và bảo quản đề kiểm tra, đề thi của Sở và Bộ GDĐT.

b) Chỉ mở niêm phong bì đựng đề kiểm tra **trước đúng 20 phút theo lịch** (theo môn kiểm tra/buổi).

c) Không cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có con, em ruột tham dự kì kiểm tra tại đơn vị tham gia vào hội đồng, các ban của kì kiểm tra. Trong suốt thời gian kiểm tra (từ khi mở đề đến khi kết thúc giờ làm bài), tất cả các thành viên tuyệt đối không sử dụng điện thoại. Việc liên lạc, báo cáo đột xuất với Sở hoặc Phòng (*khi cần thiết*) trong quá trình tổ chức kiểm tra chỉ có Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trực sử dụng điện thoại cố định của đơn vị để liên lạc.

d) Trong quá trình kiểm tra, thủ trưởng các đơn vị hoặc người chịu trách nhiệm chính việc kiểm tra nếu có phát hiện sai sót của đề hoặc hướng dẫn chấm thì thực hiện như sau:

- Đánh giá ngay mức độ sai sót, báo cáo nhanh đến cấp có thẩm quyền để xin ý kiến giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của học sinh;

- Không tự ý giải quyết, điều chỉnh đề và hướng dẫn chấm khi chưa được thống nhất;

- Bảo mật thông tin, không được đưa thông tin sai sót lên các mạng xã hội, không cung cấp thông tin sai lệch cho báo chí và người khác. Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm phát ngôn của đơn vị mình;

- Tất cả công tác tổ chức kiểm tra đều được lập biên bản, lưu hồ sơ đầy đủ và thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình với các cấp khi được yêu cầu.

đ) Về việc chấm kiểm tra: Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức chấm bài kiểm tra theo đúng hướng dẫn chấm; phân công người chấm đảm bảo tính khách quan, công bằng, thực hiện đúng quy trình cho điểm, vào điểm, bảo mật điểm số trong quá trình chấm. Việc phân công chấm kiểm tra, chấm chéo, chấm thay,... phải được thể hiện đầy đủ bằng văn bản, lưu hồ sơ và người chấm trực tiếp bài kiểm tra chịu trách nhiệm hoàn toàn điểm số, không ai được chấm lại hoặc làm thay đổi điểm. Đối với những trường hợp xin xem lại, phúc khảo, khiếu nại kết

quả bài kiểm tra,..., Hiệu trưởng thành lập Ban chấm lại bài kiểm tra và đảm bảo đúng quy trình, khách quan, công bằng cho học sinh.

e) Việc xử lý các cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh,... vi phạm các quy định về kiểm tra cuối kì được thực hiện theo các quy định hiện hành.

g) Những đơn vị, trường học tổ chức kiểm tra theo hình thức trực tuyến hoặc trực tuyến kết hợp trực tiếp cần nghiên cứu kỹ những hướng dẫn tại mục 3 Công văn số 1400/SGDDĐT-GDTrH ngày 12/5/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn kiểm tra cuối kì II và hoàn thành chương trình bậc trung học năm học 2020-2021.

h) Sau khi xây dựng kế hoạch kiểm tra, nhà trường thông báo cụ thể để học sinh tham gia đầy đủ, đúng quy định; phụ huynh được biết để cùng phối hợp, hỗ trợ thực hiện. Trong quá trình kiểm tra theo hình thức trực tiếp, nhà trường nghiêm túc thực hiện các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch.

5. Thời gian, địa điểm đăng kí, giao - nhận đề kiểm tra

a) Phòng GDĐT, trường THPT, trường trực thuộc đăng kí số lượng đề kiểm tra theo mẫu và gửi bản mềm về Sở GDĐT (Phòng Giáo dục Trung học, bà Lê Nguyễn Sơn Trà) trước 11 giờ 30 ngày 28/3/2022 qua mạng Hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng; đồng thời gửi bản đăng kí có dấu đỏ của trường trực tiếp cho bà Lê Nguyễn Sơn Trà nhận.

b) Thời gian và địa điểm giao nhận đề, giao nhận Phiếu trả lời trắc nghiệm

- *Từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 00 ngày 24/4/2022:* Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng các trường THCS, nhận đề trực tiếp tại tầng 3, Khu kí túc xá Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (số 34 Hà Thị Thân, quận Sơn Trà). Phó Hiệu trưởng các trường THCS mới được bổ nhiệm cần mang theo Giấy giới thiệu khi đi nhận đề. Phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS cử cán bộ nhận đề và bảo mật đề kiểm tra theo quy định.

- *Từ 15 giờ 00 đến 16 giờ 00 ngày 24/4/2022:* Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng các trường THPT nhận đề kiểm tra tại tầng 3, Khu kí túc xá Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (số 34 Hà Thị Thân, quận Sơn Trà) và nhận Phiếu trả lời trắc nghiệm tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 1 (số 1093 Ngô Quyền, quận Sơn Trà).

- Các trường có học sinh lớp 12 nộp Phiếu trả lời trắc nghiệm (bài làm của học sinh) vào cuối mỗi buổi kiểm tra (Phòng Quản lí chất lượng giáo dục nhận tại Tầng 2, Kí túc xá Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, số 34 Hà Thị Thân, quận Sơn Trà).

c) Kinh phí tổ chức (ra đề và in sao) kiểm tra cuối kì II

- Đối với học sinh lớp 9: 8.000đ/học sinh;

- Đối với học sinh lớp 12: 23.000đ/ học sinh;

- Nguồn kinh phí: các đơn vị, trường học cân đối từ nguồn thu học phí trích lại được sử dụng để nộp tiền cho học sinh;

- Thông tin tài khoản:

- + Đơn vị nhận tiền: Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;
- + Số tài khoản: 3713.0.1012275.000000;
- + Tại: Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng;
- Thời gian hoàn thành nộp tiền về Sở GDĐT: trước ngày 25/4/2022.

Sở GDĐT đề nghị các phòng GDĐT, trường THPT, trường trực thuộc căn cứ hướng dẫn và lịch kiểm tra cuối kì II năm học 2021-2022 của Sở để lập kế hoạch kiểm tra cuối kì II tại đơn vị. Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn về thống kê chất lượng và tổng kết năm học 2021-2022 qua mạng Hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị, trường học triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Tấn Linh

Phụ lục I

**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 9 THCS
NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-GDTrH ngày /3/2022 của Sở GDĐT)

SÁNG THỨ HAI 25/4/2022	SÁNG THỨ BA 26/4/2022	SÁNG THỨ TƯ 27/4/2022	SÁNG THỨ NĂM 28/4/2022
Môn NGŨ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút <i>(từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)</i>	Môn TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút <i>(từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)</i>	Môn VẬT LÝ Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)</i>	Môn HÓA HỌC Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)</i>
Môn ĐỊA LÍ Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)</i>	Môn LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)</i>	Môn SINH HỌC Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)</i>	Môn TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút <i>(từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)</i>

Phụ lục II

**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDTrH ngày /3/2022 của Sở GDĐT)

SÁNG THỨ HAI 25/4/2022	SÁNG THỨ BA 26/4/2022	SÁNG THỨ TƯ 27/4/2022	SÁNG THỨ NĂM 28/4/2022	SÁNG THỨ SÁU 29/4/2022
Môn NGŨ VĂN <i>Thời gian làm bài: 90 phút</i> (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	Môn TOÁN <i>Thời gian làm bài: 90 phút</i> (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	Môn VẬT LÝ <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)	Môn HÓA HỌC <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)	Môn GIÁO DỤC CÔNG DÂN <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)
Môn ĐỊA LÍ <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)	Môn LỊCH SỬ <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)	Môn SINH HỌC <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)	Môn TIẾNG ANH <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i> (từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)	

Phụ lục III**BẢNG DANH SÁCH MÃ TRƯỜNG HỌC**

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDTrH ngày /3/2022 của Sở GDĐT)

STT	Mã Trường	Tên trường
1	01	THPT Nguyễn Hiền
2	02	THPT Phan Châu Trinh
3	03	THPT Trần Phú
4	05	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
5	07	THPT Thái Phiên
6	09	THPT Quang Trung
7	10	THPT Hoàng Hoa Thám
8	11	THPT Ngô Quyền
9	14	THPT Ngũ Hành Sơn
10	16	PT Hermann Gmeiner
11	17	THPT Nguyễn Trãi
12	20	THPT Hòa Vang
13	21	THPT Phan Thành Tài
14	22	THPT Ông Ích Khiêm
15	23	THPT Phạm Phú Thứ
16	26	THPT Nguyễn Thượng Hiền
17	27	THPT Tôn Thất Tùng
18	28	THPT Thanh Khê
19	29	THPT Cẩm Lệ
20	30	THPT Liên Chiểu
21	31	THPT Hiên Nhân
22	32	THPT Võ Chí Công
23	34	TT GDTX Số 1
24	35	TT GDTX Số 2
25	36	TT GDTX Số 3
26	37	THPT Skyline
27	39	THPT Sơn Trà
28	40	THPT FPT
29	41	THCS và THPT Nguyễn Khuyến
30	42	THPT Khai Trí

Phụ lục IV**DANH SÁCH HỌC SINH THAM GIA KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2021-2022***(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDTrH ngày /3/2022 của Sở GDĐT)*

STT	Mã trường	Số báo danh	Họ tên học sinh	Lớp	Tên trường
1	11	110001	Nguyễn Thị A	12/1	THPT Ngô Quyền
2	11	110002	Nguyễn Thị B	12/2	THPT Ngô Quyền
3	11	110003	Lê Văn C	12/2	THPT Ngô Quyền

535	11	110535	Lê Anh Xuân	12/13	THPT Ngô Quyền

Danh sách này có 535 học sinh./.

Lưu ý:

- Các trường lập danh sách này trên Excel và gửi về Sở GDĐT trước ngày kiểm tra (qua email phongtkd.sodanang@moet.edu.vn);

- Mã trường là 02 số đầu tiên của số báo danh, 04 chữ số sau sẽ bắt đầu từ 0001 đến xxxx; xxxx là số học sinh của trường nếu trường có từ 1000 học sinh trở lên, đối với trường có dưới 1000 học sinh thì các chữ xx đầu là số 0.